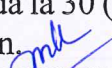


Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Bệnh viện Mắt
ĐKC 1.3	Nhà thầu: ___ [ghi tên Nhà thầu trúng thầu].
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Bệnh viện Mắt - Khoa Dược Lầu 5/ Bệnh viện Mắt – Nhà thuốc Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP.Hồ Chí Minh.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác); 2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (nếu có); 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng; 5. Điều kiện chung của hợp đồng; 6. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của nhà thầu trúng thầu (nếu có); 7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Khoa Dược - Bệnh viện Mắt Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP.Hồ Chí Minh Điện thoại: 84 028 39 32 1535 Fax: 84 028 39 32 6163 Địa chỉ email: duocbvm02@gmail.com; nhathuoc1bvm@gmail.com; nhathuocso2bvmtphcm@gmail.com.
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII-Biểu mẫu hợp đồng) - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng . - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày kết thúc hợp đồng cộng thêm 30 ngày.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hết hiệu lực của hợp đồng mua bán. 

ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: không yêu cầu
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: không yêu cầu
ĐKC 8.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp: Khi phát sinh tranh chấp, bên yêu cầu giải quyết tranh chấp gửi văn bản đề nghị giải quyết tranh chấp. Thời gian giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, nếu trong thời gian này hai bên không thỏa thuận được thì một trong các bên gửi đơn khiếu kiện giải quyết tranh chấp ra Tòa án tại nơi Bệnh viện có trụ sở chính để giải quyết, chi phí do bên có lỗi chịu.</p>
ĐKC 10	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa đơn thuốc. - Phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng (khi BV có yêu cầu). - Biên bản giao nhận. <p>Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p> <p>Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: [ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng].
ĐKC 14	<p>Điều chỉnh thuế: được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
ĐKC 15.1	<p>Phương thức thanh toán: chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều đợt, tùy theo đơn đặt hàng của bệnh viện.</p> <p>Điều kiện thanh toán: Thuốc y tế được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho bệnh viện, được kiểm tra đạt chất lượng và được cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ.</p> <p>Thời hạn thanh toán: trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu.</p>
ĐKC 19	<p>Đóng gói thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuốc phải được đóng gói, bảo quản theo đúng quy cách và yêu

	<p>cầu của nhà sản xuất theo đúng danh mục ghi trong hợp đồng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuốc phải được đóng gói đúng yêu cầu (nguyên đai, kiện, hộp đối với hàng chẵn kiện); còn nguyên nhãn, mác (không được cạo, sửa, tẩy xóa) để tránh hư hỏng, nhầm lẫn trong quá trình vận chuyển đến địa chỉ giao nhận cuối cùng như đã nêu trong hợp đồng; - Với các thuốc lẻ (không đủ điều kiện đóng thùng) nhà thầu cần đóng gói theo đúng các nguyên tắc GDP khi giao nhận, vận chuyển.
ĐKC 20	<p>Nội dung bảo hiểm:</p> <p>Trong trường hợp xảy ra sự cố nguy hại tới người bệnh khi sử dụng thuốc do Nhà thầu cung cấp (mà không do lỗi của bệnh viện và có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền) thì Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm bồi thường vật chất và tinh thần cho người bệnh theo sự thỏa thuận của người bệnh hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p>
ĐKC 21	<p>Yêu cầu về vận chuyển thuốc: Kho của khoa Dược – Bệnh viện Mắt hoặc Kho Nhà thuốc – Bệnh viện Mắt. Phí vận chuyển do Nhà thầu chịu.</p> <p>Tùy theo nhu cầu đặt hàng của bệnh viện, Nhà thầu sẽ giao hàng và xuất hóa đơn theo một trong các thông tin như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BỆNH VIỆN MẮT Tên xuất hóa đơn : BỆNH VIỆN MẮT Địa chỉ : 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh Địa chỉ giao hàng : Khoa Dược – Lầu 5 Khu B. - BỆNH VIỆN MẮT - Nhà thuốc Bệnh viện Tên xuất hóa đơn : BỆNH VIỆN MẮT - Nhà thuốc Bệnh Viện Địa chỉ : 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh Địa chỉ giao hàng : Nhà thuốc Bệnh viện (Cổng Nguyễn Thông). - BỆNH VIỆN MẮT – Nhà thuốc số 2 Tên xuất hóa đơn : BỆNH VIỆN MẮT – Nhà thuốc số 2 Địa chỉ : 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh Địa chỉ giao hàng : Nhà thuốc số 2 (Cổng Bà Huyện Thanh Quan). <p>- Các yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuốc phải được cung ứng đầy đủ và kịp thời số lượng hàng hóa trúng thầu trong vòng 24 giờ (1 ngày làm việc), không tính các ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật hoặc theo thời gian thỏa thuận với bệnh viện nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng hợp lệ từ bệnh viện. + Thuốc phải được vận chuyển theo đúng điều kiện vận chuyển, bảo quản và phải đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ, tránh đổ, vỡ, hư hỏng. Trong trường hợp thuốc do nhà thầu cung cấp không đạt

Handwritten signature

	<p>tiêu chuẩn kỹ thuật, không đạt chất lượng, thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm thu hồi và cung cấp lại thuốc đạt kỹ thuật, chất lượng theo nội dung thông tin E-HSDT và yêu cầu của E-HSMT và phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.</p>
ĐKC 22.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các mặt hàng thuốc y tế do nhà thầu cung cấp theo hợp đồng mua bán thuốc với bệnh viện phải được kiểm tra trước khi giao thuốc. - Tại Kho của khoa Dược – Bệnh viện Mắt/ Kho của Nhà thuốc – Bệnh viện Mắt: <ul style="list-style-type: none"> + Thuốc được kiểm tra chi tiết từng mặt hàng về chủng loại, số lượng, chất lượng theo đúng các quy định về chuyên môn dược và các yêu cầu liên quan đến đặc tính kỹ thuật của mặt hàng nêu trong hợp đồng. + Cách thức tiến hành: theo quy định về kiểm nhập thuốc hiện hành. - Trong giai đoạn thực hiện hợp đồng, bệnh viện có toàn quyền duy trì sự kiểm tra, các mặt hàng không đáp ứng yêu cầu sẽ bị từ chối tiếp nhận. Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng mặt hàng thuốc khác để đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật và bệnh viện không phải chịu các phí tổn phát sinh thêm.
ĐKC 23	<p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100%.</p> <p>Mức khấu trừ: 0,1% giá trị trúng thầu cho mỗi ngày chậm tiến độ đối với phần hợp đồng bị vi phạm.</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 8% (khi bệnh viện không vi phạm điều khoản thanh toán).</p>
ĐKC 24.1	<p>Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc:</p> <p>Bảo quản và phân phối thuốc đảm bảo đúng yêu cầu quy định về GSP, GDP trong suốt quá trình vận chuyển tới kho của bệnh viện.</p>
ĐKC 24.2	<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân. - Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc (không do lỗi bảo quản và sai sót sử dụng thuốc của bệnh viện): <ul style="list-style-type: none"> + Chủ đầu tư hoặc bên mua thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh;

	<ul style="list-style-type: none"> + Nhà thầu phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc bên mua trong vòng 48 giờ; + Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.
ĐKC 26.1 (d)	<p>Các nội dung, khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập. - Trường hợp Chủ đầu tư có nhu cầu sử dụng vượt quá số lượng thuốc đã ký kết trong hợp đồng, nhà thầu chấp nhận cung cấp vượt số lượng đã ký kết theo tùy chọn mua thêm quy định tại CDNT 34.2 trong E-HSMT.
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: Không yêu cầu.
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: Không yêu cầu. <i>cmk</i>

